

Số: 38/2018/QĐST-HNGĐ

Kỳ Anh, ngày 15 tháng 05 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2017/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Y;** Sinh ngày: 18 - 02 - 1991

Địa chỉ: Xóm 5 – Thôn M – xã T - huyện K- tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Công nhân

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N;** Sinh ngày: 14 – 9 - 1988

Địa chỉ: Xóm 5 – Thôn M – xã T - huyện K- tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Lái xe

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 05 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung

Họ tên: Nguyễn Thị T – Sinh ngày: 04/4/2009

Họ tên: Nguyễn Việt P – Sinh ngày: 20/10/2013

Họ tên: Nguyễn Văn T Sinh ngày: 29/4/2015

Giao con chung Nguyễn Thị T và Nguyễn Việt P cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày quyết định ly hôn của Toà án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Toà án.

Giao con chung Nguyễn Văn T cho anh Nguyễn Văn N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn N không ai phải đóng góp tiền nuôi con chung cùng ai.

Chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn N có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở

Về tài sản chung: Cả chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về khoản nợ chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn N nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh K – Hà Tĩnh số tiền gốc là 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) và số tiền lãi trên tổng số dư nợ 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) tính đến ngày 01/3/2018 là 795.000đ (*bảy trăm chín mươi lăm ngàn đồng*)

Giao Anh Nguyễn Văn N trả toàn bộ số tiền gốc là 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) và số tiền lãi trên tổng số dư nợ 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) tính đến ngày 01/3/2018 là 795.000đ (*bảy trăm chín mươi lăm ngàn đồng*) Ngân hàng phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh K – Hà Tĩnh.

Về án phí: Căn cứ khoản 3,4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Anh Nguyễn Văn N thỏa thuận nộp 2.520.000đ (*hai triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Y thỏa thuận nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng đọc khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0005206 ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nay anh Nguyễn Thị Y được hoàn lại 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS huyện Kỳ Anh;
- UBND xã Kỳ Tây;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoàng

